

Số: /BC-UBND

Di Linh, ngày tháng năm 2026

## BÁO CÁO

### Rà soát các chế độ chính sách cho học sinh dân tộc thiểu số

Kính gửi: Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Lâm Đồng

Thực hiện Công văn số 2102/SGDDĐT-KHTC ngày 07/5/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng về việc báo cáo rà soát các chế độ chính sách cho học sinh dân tộc thiểu số.

Ủy ban nhân dân xã Di Linh báo cáo các chế độ chính sách cho học sinh dân tộc thiểu số như sau:

#### **I. Thông tin chung**

##### **1. Công tác Giáo dục, Đào tạo**

##### **a) Đánh giá chung công tác giáo dục, đào tạo và công tác giáo dục dân tộc**

Trong thời gian qua, công tác giáo dục, đào tạo và giáo dục dân tộc trên địa bàn đã được cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện và đạt được nhiều kết quả tích cực. Mạng lưới trường lớp từng bước được củng cố, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tiếp tục được đầu tư; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giảng dạy và quản lý giáo dục.

Công tác huy động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số và thực hiện phổ cập giáo dục được triển khai hiệu quả; tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đến trường ngày càng tăng. Chất lượng giáo dục từng bước được nâng lên, học sinh dân tộc thiểu số được quan tâm tạo điều kiện học tập, tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Nhà nước như miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền ăn, tiền ở và các chế độ khác theo quy định.

Công tác giáo dục dân tộc được chú trọng triển khai gắn với thực hiện các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Nội dung giáo dục giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, giáo dục kỹ năng sống, tuyên truyền pháp luật, phòng chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống được quan tâm thực hiện. Vai trò của nhà trường, gia đình và cộng đồng trong công tác chăm lo giáo dục học sinh dân tộc thiểu số từng bước được phát huy.

##### **b) Công tác giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số (Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT)**

Trong thời gian qua, công tác giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số trên địa bàn được quan tâm triển khai thực hiện và đạt nhiều kết quả tích cực. Việc

thực hiện các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đã góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh dân tộc thiểu số được đến trường, duy trì học tập và từng bước nâng cao chất lượng giáo dục.

#### **- Đối với Bậc học Mầm non**

Công tác huy động trẻ em dân tộc thiểu số trong độ tuổi đến lớp được quan tâm thực hiện trong năm học, học sinh DTTS ra lớp 663/1912 em đạt tỷ lệ 34.7%. Các cơ sở giáo dục mầm non chú trọng chăm sóc, nuôi dưỡng, đảm bảo an toàn cho trẻ; tổ chức các hoạt động phù hợp với đặc điểm văn hóa, ngôn ngữ của trẻ em dân tộc thiểu số.

Việc hỗ trợ ăn trưa, miễn giảm học phí và các chế độ hỗ trợ khác cho trẻ em thuộc hộ nghèo, cận nghèo được triển khai đầy đủ, góp phần giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng và tạo điều kiện cho trẻ được tiếp cận giáo dục sớm.

#### **- Đối với Bậc Tiểu học**

Các trường tiểu học thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục tiểu học, hoàn thành chương trình Tiểu học cho học sinh DTTS 2010/2010 em đạt tỷ lệ 100%, huy động học sinh dân tộc thiểu số ra lớp và duy trì sĩ số học sinh đạt 100%. Chương trình giáo dục được triển khai theo đúng quy định.

Nhà trường chú trọng tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số, tổ chức phụ đạo học sinh yếu, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhằm hạn chế tình trạng học sinh bỏ học. Công tác giáo dục kỹ năng sống, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc được lồng ghép trong các hoạt động giáo dục.

#### **- Đối với Bậc Trung học cơ sở (THCS)**

Công tác giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số ở bậc THCS được quan tâm triển khai thực hiện, hỗ trợ miễn giảm học phí cho học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo.

Các trường tăng cường công tác quản lý học sinh, phối hợp với gia đình và địa phương trong việc vận động học sinh đến trường, hạn chế tình trạng bỏ học giữa chừng. Đồng thời chú trọng giáo dục hướng nghiệp, kỹ năng sống, tuyên truyền pháp luật, phòng chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong học sinh dân tộc thiểu số.

#### **- Đối với Bậc Trung học phổ thông (THPT)**

Học sinh dân tộc thiểu số ở bậc THPT tiếp tục được hưởng các chế độ, chính sách hỗ trợ theo quy định. Các trường THPT chú trọng nâng cao chất lượng dạy và học, định hướng nghề nghiệp, tư vấn tuyển sinh, tạo điều kiện để học sinh tiếp tục học nghề, học cao đẳng, đại học sau khi tốt nghiệp.

Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng mềm và ý thức giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc được quan tâm thực hiện. Nhiều học sinh dân tộc thiểu số có ý thức vươn lên trong học tập, đạt kết quả khá, giỏi và tích cực tham gia các phong trào của nhà trường.

## **2. Thực trạng thực hiện chính sách đối với học sinh dân tộc thiểu số**

### **2.1. Thuận lợi**

Trong thời gian qua, công tác triển khai thực hiện chính sách đối với học sinh dân tộc thiểu số luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền và sự phối hợp của các ban ngành, đoàn thể. Hệ thống văn bản, chính sách hỗ trợ học sinh dân tộc thiểu số ngày càng được hoàn thiện, tạo cơ sở pháp lý thuận lợi cho địa phương tổ chức thực hiện.

Các chế độ như miễn, giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập; hỗ trợ tiền ăn, tiền ở đối với học sinh bán trú; cấp học bổng và các chính sách an sinh khác cơ bản được triển khai đầy đủ, đúng đối tượng. Qua đó đã góp phần giảm bớt khó khăn cho gia đình học sinh, nâng cao tỷ lệ huy động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số và hạn chế tình trạng bỏ học.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên ngày càng quan tâm hơn đến công tác giáo dục học sinh dân tộc thiểu số; công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và địa phương từng bước được tăng cường. Nhận thức của người dân về vai trò của giáo dục đối với phát triển kinh tế - xã hội ngày càng được nâng lên.

### **2.2. Khó khăn**

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện chính sách đối với học sinh dân tộc thiểu số vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như:

Điều kiện kinh tế của nhiều hộ gia đình còn khó khăn, đời sống người dân chưa ổn định nên việc quan tâm đầu tư cho học tập của con em còn hạn chế; tình trạng học sinh nghỉ học theo mùa vụ, lao động phụ giúp gia đình hoặc nguy cơ bỏ học vẫn còn xảy ra; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại một số trường học còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu dạy và học;

## **3. Nguyên nhân**

### **a) Nguyên nhân**

Công tác phối hợp giữa các ban ngành, đoàn thể trong hỗ trợ học sinh dân tộc thiểu số có thời điểm chưa đồng bộ. Việc theo dõi, quản lý học sinh có nguy cơ bỏ học có lúc chưa kịp thời, một số phong tục, tập quán lạc hậu còn ảnh hưởng đến nhận thức về học tập của học sinh và phụ huynh.

### **b) Bài học kinh nghiệm**

Qua quá trình triển khai thực hiện chính sách đối với học sinh dân tộc thiểu số, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình, các đoàn thể và cộng đồng trong quản lý, hỗ trợ học sinh dân tộc thiểu số.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời, công khai và minh bạch các chế độ, chính sách hỗ trợ học sinh dân tộc thiểu số.

Quan tâm nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, đặc biệt là giáo viên công tác tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chú trọng tăng cường tiếng Việt cho học sinh.

Kịp thời rà soát, nắm bắt hoàn cảnh học sinh có nguy cơ bỏ học để có biện pháp hỗ trợ phù hợp.

Gắn thực hiện chính sách giáo dục dân tộc với các chương trình giảm nghèo, an sinh xã hội và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương nhằm tạo điều kiện ổn định đời sống cho người dân.

## **II. Kết quả thực hiện**

### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách đối với học sinh dân tộc thiểu số**

Trong thời gian qua, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với học sinh dân tộc thiểu số; ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương nhằm bảo đảm quyền học tập, nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh dân tộc thiểu số.

Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo các trường học phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể và Ban nhân dân thôn rà soát số lượng học sinh dân tộc thiểu số, nắm bắt tình hình học tập, đời sống kinh tế, điều kiện của học sinh để kịp thời hỗ trợ theo quy định. Công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách hỗ trợ học sinh dân tộc thiểu số được triển khai thường xuyên thông qua các cuộc họp thôn, sinh hoạt đoàn thể, trên hệ thống loa truyền thanh và tại các cơ sở giáo dục.

Chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện các chính sách hỗ trợ học sinh dân tộc thiểu số như: hỗ trợ chi phí học tập, miễn giảm học phí, hỗ trợ gạo, chế độ bán trú, học bổng và các chính sách khác theo quy định hiện hành. Đồng thời, tăng cường công tác vận động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số, hạn chế tình trạng bỏ học, nhất là tại các vùng khó khăn.

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách được quan tâm thực hiện; kịp thời phát hiện, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình và địa phương từng bước được nâng cao, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh dân tộc thiểu số được học tập, rèn luyện và phát triển toàn diện.

### **2. Kết quả thực hiện công tác giáo dục, đào tạo đối với học sinh dân tộc thiểu số**

Học sinh DTTS đang theo học tại các bậc học, cấp học:

- Bậc Mầm non: Tổng số học sinh: 1.914 em, học sinh DTTS: 663 em chiếm tỷ lệ 33.6%, học sinh nữ DTTS: 320 em.

- Bậc Tiểu học: Tổng số học sinh: 4.661 em trong đó số học sinh DTTS: 2.010 em chiếm tỷ lệ 43.1%, số học sinh nữ DTTS: 992 em.

- Bậc THCS: Tổng số học sinh: 4.068 em trong đó số học sinh DTTS: 1.778 em chiếm tỷ lệ 43.7%, số học sinh nữ DTTS: 952 em.

- Số học sinh DTTTS rất ít người: 0
- Số trường nội trú: 1 trường, tổng số học sinh: 332 em trong đó tổng số học sinh DTTS: 325 em chiếm 97.89%

### 3. Kết quả thực hiện chính sách đối với học sinh dân tộc thiểu số

Thực hiện đảm bảo, kịp thời các chế độ chính sách hỗ trợ cho học sinh dân tộc thiểu số theo quy định cụ thể như sau:

- a) Đối với học sinh mầm non: 0
- b) Đối với học sinh Tiểu học: 0
- c) Đối với học sinh THCS: Trường PTDTNT THCS Di Linh

#### \* Theo Nghị định 66/2025/NĐ-CP

- Hỗ trợ gạo: 332 em với tổng kinh phí thực hiện 490.151.520 đồng.
- Hỗ trợ trang cấp đồ dùng cá nhân:
  - + Hỗ trợ chăn, màn, đồ dùng cá nhân: cho 79 em với tổng số tiền 85.320 triệu đồng.
  - + Hỗ trợ đồng phục, học phẩm: cho 332 em với tổng số tiền: 358.560 triệu đồng.
- Hỗ trợ tiền tàu xe: cho 332 em tổng số tiền hỗ trợ 39.902 triệu đồng.
- Chi hỗ trợ mua thuốc, khám sức khỏe cho học sinh: cho 332 em với số tiền: 89.640 triệu đồng.
- Mua sách giáo khoa cho học sinh: cho 332 em với tổng số tiền 66.400 triệu đồng.
- Làm thẻ, phù hiệu cá nhân cho học sinh: cho 90 em với số tiền 16.200 triệu đồng.

#### \* Theo Nghị định 84/2020/NĐ-CP

Cấp học bổng: 332 em với tổng kinh phí thực hiện 7.458,048 triệu đồng

- d) Đối với học sinh THPT: 0

### 4. Đánh giá hiệu quả chính sách

STT	Tên chính sách	Nội dung đánh giá	Kết quả đạt được	Tồn tại, hạn chế	Nguyên nhân	Kiến nghị
Nghị định số 66/2025/NĐ-CP						
1		Công tác triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện chính sách tại địa phương, cơ sở giáo dục	Góp phần hỗ trợ thiết thực cho học sinh dân tộc thiểu số, nhất là học sinh vùng sâu, vùng xa.			
2		Việc thực hiện chế độ hỗ trợ tiền ăn, tiền ở, học bổng, cấp phát gạo, hỗ trợ học	Việc hỗ trợ tiền ăn, tiền ở, học bổng và cấp phát gạo giúp giảm bớt gánh			

		phẩm, đồ dùng học tập cho học sinh dân tộc thiểu số	nặng kinh tế cho gia đình học sinh, tạo điều kiện để học sinh yên tâm học tập			
3		Kết quả huy động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số, giảm tỷ lệ bỏ học	Tỷ lệ huy động học sinh đến trường, duy trì sĩ số và chuyên cần được nâng lên; tình trạng học sinh bỏ học giảm dần			
4		Công tác phối hợp giữa các ban ngành đoàn thể, địa phương trong triển khai thực hiện	Triển khai đầy đủ các chế độ, chính sách hỗ trợ đối với học sinh DTTS theo quy định.			

### III. Đề xuất, kiến nghị các nội dung hoàn thiện chính sách đối với học sinh, sinh viên, thanh niên dân tộc thiểu số

STT	Nội dung đề xuất hoàn thiện chính sách đối với HS DTTS	Đối tượng	Lý do	Cơ quan đề xuất	Ghi chú
1	Điều chỉnh tăng mức hỗ trợ tiền ăn, tiền ở, học tập	Học sinh DTTS thuộc diện hưởng chính sách bán trú, nội trú	Mức hỗ trợ hiện nay còn thấp so với chi phí sinh hoạt thực tế		
2	Bổ sung chính sách hỗ trợ phương tiện học tập, thiết bị số và kết nối internet	Học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số	Khuyến khích học sinh DTTS tiếp cận công nghệ thông tin		
3	Có cơ chế ưu tiên tuyển sinh, học bổng và hỗ trợ sinh hoạt cho sinh viên dân tộc thiểu số học ngành y tế, giáo dục, công nghệ	Sinh viên dân tộc thiểu số	Tạo nguồn nhân lực chất lượng phục vụ vùng đồng bào dân tộc thiểu số		
4	Bổ sung chính sách tư vấn hướng nghiệp, đào tạo nghề gắn với nhu cầu việc làm tại địa phương	Thanh niên, học sinh THCS, THPT dân tộc thiểu số	Giúp học sinh định hướng nghề nghiệp, nâng cao cơ hội việc làm sau đào tạo		

Trên đây là báo cáo rà soát và đề xuất nội dung hoàn thiện chính sách đối với học sinh dân tộc thiểu số của UBND xã Di Linh kính đề nghị Sở giáo dục và đào tạo tổng hợp./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Thị Tâm**